TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐ-XXTĐ	*K....., ngày 12 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Trần Thị Vân T

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị C - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Đặng Văn Đ - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 05/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 174/2019/QĐMPH-ST ngày 04 tháng 4 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) BĐLV; địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà C, số 109 Trần Hưng Đ, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP BĐLV: Ông Đàm Huy H, Giám đốc Phòng giao dịch T - là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20-6-2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP BĐLV;

+ Ông Vũ Đình H; nơi cư trú: Số nhà 234 Trần Thành N, tổ TP1, phường Trần Thành N, quận K, thành phố Hải Phòng;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là Ngân hàng TMCP BĐLV và ông Vũ Đình H trình bày:

Ngày 26-3-2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận K đã tiến hành hòa giải vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện là Ngân hàng TMCP BĐLV, người bị kiện là ông Vũ Đình H.

Tại biên bản hòa giải thành ngày 26-3-2019, những người tham gia hòa giải đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ tín dụng: Tính đến hết ngày 26-3-2019, ông Vũ Đình H còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP BĐLV tổng số tiền nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 153/TDH/2016/360 ngày 25-7-2016, Khế ước số 153/TDH/2016/360/KU01 ngày 25-7-2016 đã ký giữa Ngân hàng TMCP BĐLV – Chi nhánh Hải Phòng với ông Vũ Đình H là: 87.000.000 (Tám mươi bảy triệu) đồng, trong đó: Nợ gốc: 75.025.000 đồng; nợ lãi: 11.002.906 đồng; phí phạt: 972.094 đồng.

Ông Vũ Đình H phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng TMCP BĐLV kể từ ngày 27-3-2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay.

2. Về phương án trả nợ: Ông Vũ Đình H thanh toán toàn bộ số nợ vay và lãi phát sinh mỗi tháng 10.000.000 (Mười triệu đồng) vào trước ngày 15 dương lịch hàng tháng, kể từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi trả xong nợ vay.

Ngân hàng TMCP BĐLV và ông Vũ Đình H có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 26-3-2019 tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

Tại phiên họp:

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu là Ngân hàng TMCP BĐLV và ông Vũ Đình H vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung nêu trên;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật;

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 417; khoản 1 Điều 418; khoản 2, 4, 5 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại biên bản hòa giải thành ngày 26-3-2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng giữa Ngân hàng TMCP BĐLV và ông Vũ Đình H;

Về lệ phí: Ngân hàng TMCP BĐLV và ông Vũ Đình H thống nhất để Ngân hàng TMCP BĐLV nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật. Cần chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Người yêu cầu là ông Vũ Đình H hiện cư trú tại số nhà 234 Trần Thành N, tổ TP 1, phường Trần Thành N, quận K, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Về nội dung:

[2] Ngày 26-3-2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng đã tiến hành hòa giải vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện Ngân hàng TMCP BĐLV, người bị kiện là ông Vũ Đình H .

Nhận thấy nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên tại biên bản hòa giải thành ngày 26-3-2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba nên theo quy định tại Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP BĐLV, ông Vũ Đình H: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 26-3-2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng giữa Ngân hàng TMCP BĐLV và ông Vũ Đình H.

Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 417; khoản 1 Điều 418; khoản 2, 4, 5 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 05/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2019 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV và ông Vũ Đình H, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ tín dụng: Tính đến hết ngày 26-3-2019, ông Vũ Đình H còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV tổng số tiền nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 153/TDH/2016/360 ngày 25-7-2016, Khế ước số 153/TDH/2016/360/KU01 ngày 25-07-2016 đã ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV – Chi nhánh Hải Phòng với ông Vũ Đình H là: 87.000.000 (Tám

mươi bảy triệu) đồng, trong đó: Nợ gốc: 75.025.000 đồng; nợ lãi: 11.002.906 đồng; phí phạt: 972.094 đồng.

1.2. Ông Vũ Đình H phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV kể từ ngày 27-3-2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay.

1.3. Về phương án trả nợ: Ông Vũ Đình H thanh toán toàn bộ số nợ vay và lãi phát sinh mỗi tháng 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) vào trước ngày 15 dương lịch hàng tháng, kể từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi trả xong nợ vay.

Điều 2: Lệ phí giải quyết việc dân sự:

Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV, ông Vũ Đình H mỗi bên phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV nhận nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010497 ngày 26-3-2019 của Chi cục Thi hành án quận K, thành phố Hải Phòng. Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K ;
- Chi cục THADS quận K ;
- Những người tham gia thỏa thuận hòa giải;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Vân T